

Số: 117/QĐ-ĐNT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy tắc ứng xử trong Nhà trường
thuộc Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP. HCM (HUFLIT)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - TIN HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 616/QĐ-TTg ngày 26/10/1994 của Thủ tướng Chính phủ
về việc thành lập trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học và Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày
30/12/2019 của Chính phủ về việc qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều
của Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giáo dục đại học;

Theo đề nghị của Lãnh đạo Phòng Chính trị - Tổ chức - Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này *Quy tắc ứng xử trong Nhà trường*
thuộc Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh (HUFLIT).

Điều 2. Nội quy này có hiệu lực từ ngày ký. Các văn bản liên quan trước đây
của Trường trái với nội quy này đều không còn hiệu lực.

Điều 3. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân thuộc Trường có trách nhiệm thi hành
quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT HĐQT;
- Đảng ủy, BGH;
- Các tổ chức đoàn thể;
- Lưu: VT, P.CT-TC-CTSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Anh Tuấn

QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG NHÀ TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 117 ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Hiệu trưởng)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy tắc này quy định các chuẩn mực ứng xử trong Nhà trường phù hợp với văn hóa, đạo đức, quy định của Pháp luật.
2. Quy tắc này áp dụng cho cán bộ, giảng viên, nhân viên, người lao động (sau đây gọi tắt là CBGV) và sinh viên, học viên (sau đây gọi tắt là người học) đang công tác và học tập tại Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh (HUFLIT).

Điều 2: Mục đích

1. Quy định các chuẩn mực ứng xử của CBGV và người học bao gồm những thái độ, ứng xử nên và không nên nhằm xây dựng tính kỷ cương, nề nếp và môi trường văn hóa trong Nhà trường.
2. Nhằm giúp CBGV và người học nâng cao ý thức bản thân, trách nhiệm với cộng đồng, định hướng các mối quan hệ theo tính nhân văn; nâng cao khả năng thích nghi với xã hội.
3. Xây dựng môi trường làm việc, học tập an toàn, lành mạnh, thân thiện, hợp tác, trách nhiệm, trung thực, văn minh.
4. Là cơ sở để giám sát CBGV và người học trong việc chấp hành các quy định và nội quy của Nhà trường và pháp luật của Nhà nước; là căn cứ để đánh giá, xếp loại, khen thưởng CBGV hàng năm; rèn luyện, xử lý trách nhiệm khi người học vi phạm các chuẩn mực trong quá trình học tập và rèn luyện tại Trường.

CHƯƠNG II

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA CÁN BỘ, GIÁNG VIÊN, NHÂN VIÊN NGƯỜI LAO ĐỘNG NHÀ TRƯỜNG

Điều 3: Ứng xử với những quy định của Nhà nước và Nhà trường

1. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; những quy định của Nhà trường.
2. Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức, luôn phấn đấu vì mục tiêu phát triển của Nhà trường và đơn vị.
3. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, nghề nghiệp.

Điều 4: Thực hiện đạo đức nghề nghiệp

1. Tâm huyết với nghề nghiệp, thực hiện chủ động, đầy đủ, tận tụy, có chất lượng những nhiệm vụ được phân công. Không ngừng rèn luyện, học tập, nâng cao trình độ để vận dụng vào công việc có hiệu quả.
2. Có ý thức giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín, lương tâm của Nhà giáo.
3. Quan hệ, ứng xử trong nhà trường bình đẳng, đúng mực và thân thiện.
4. Thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng, lãng phí.
5. Công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học, luôn đặt tình thương và trách nhiệm lên hàng đầu.

Điều 5: Lối sống, tác phong

1. Sống có lý tưởng, có mục đích, có tinh thần phấn đấu liên tục với tu duy sáng tạo.
2. Có lối sống hài hòa với tập thể, phù hợp với môi trường giáo dục.
3. Tác phong làm việc, chuyên nghiệp, khoa học và hiệu quả; có thái độ văn minh, lịch sự trong quan hệ giao tiếp; giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo.
4. Trang phục khi thực hiện nhiệm vụ phải lịch sự, phù hợp với môi trường giáo dục.
5. Đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn tốt nhiệm vụ.



Điều 6: Những hành vi không được làm

1. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thực hiện hành vi trái pháp luật, quy chế, quy định gây khó khăn, phiền hà đối với CBGV, người học và khách tới liên hệ công tác.
2. Gian lận, thiếu trung thực khi thực hiện nhiệm vụ
3. Trù dập, chèn ép và có thái độ thiên vị, phân biệt đối xử, thành kiến người học, đồng nghiệp, cấp dưới.
4. Xâm phạm thân thể, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người học, đồng nghiệp.
5. Hút thuốc lá (theo Điều 11, 13 Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá), uống rượu, bia trước và trong giờ làm việc, trong khuôn viên Trường.
6. Gây bè phái, làm mất đoàn kết nội bộ trong cơ quan, đơn vị.
7. Không tự ý đưa người ngoài, người không có nhiệm vụ công tác vào khuôn viên Trường.
8. Sử dụng giảng đường làm nơi tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái với quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước, những quy định của Nhà trường.
9. Tổ chức, tham gia các hoạt động liên quan đến tệ nạn xã hội như: cờ bạc, mại dâm, ma túy, mê tín, dị đoan; sử dụng, lưu giữ, truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy, độc hại.
10. Cung cấp các thông tin nội bộ Nhà trường cho người khác khi không được lãnh đạo Trường yêu cầu.
11. Không có ý thức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, không chấp hành kỷ luật lao động làm ảnh hưởng đến kỷ cương, nề nếp, chất lượng, hiệu quả đào tạo của Trường.



CHƯƠNG III QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA NGƯỜI HỌC

Điều 7: Trách nhiệm với bản thân và gia đình

1. Sống có trách nhiệm và tôn trọng bản thân, không làm những việc trái quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng tới danh dự của bản thân và gia đình. Có lòng tự trọng, tính trung thực, khách quan và khiêm tốn.
2. Sống có hoài bão, định hướng (không trái với quy định của Pháp luật); có ý thức phấn đấu trong học tập và rèn luyện, tu dưỡng đạo đức; rèn luyện lối sống tự lập, lành mạnh, tiết kiệm.
3. Là công dân tốt nơi cư trú.

Điều 8: Ứng xử với công tác học tập, rèn luyện

1. Thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định của Nhà trường và các cơ quan, ban ngành liên quan: Quy chế đào tạo, Quy chế công tác sinh viên, Quy chế rèn luyện, Quy định về việc thực hiện nếp sống văn hóa học đường. Tuân thủ nghiêm chỉnh nội quy học đường ... cụ thể như: trang phục lịch sự, đeo thẻ sinh viên khi tới trường ...
2. Cần tìm hiểu thêm về lịch sử, truyền thống của Nhà trường để biết rõ hơn về môi trường bản thân đang học tập và rèn luyện.
3. Có ý thức tự giác, tự học và tích cực chủ động trong quá trình học tập, rèn luyện.
4. Trung thực, nghiêm túc trong học tập và rèn luyện. Không gian lận trong thi cử dưới mọi hình thức.
5. Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng và các phong trào do Nhà trường, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên trường phát động. Có ý thức tự rèn luyện các kỹ năng sống và học tập.



Điều 9: Ứng xử với bạn bè, người học khác trong Trường

1. Luôn tôn trọng, chân thành và thân thiện.
2. Không ganh ghét, đố kỵ, gây những hiểu lầm không đáng có.
3. Không gây xích mích, mất đoàn kết, làm tổn thương đến tinh thần và xâm phạm thân thể lẫn nhau.
4. Sử dụng ngôn từ trong sáng, không nói tục, chửi bậy; hành vi và cử chỉ đúng mực.
5. Đoàn kết, động viên và giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện.
6. Thể hiện đức tính khiêm tốn, cầu thị.

Điều 10: Ứng xử với CBGV trong Nhà trường

1. Kính trọng, lễ phép, đúng mực với CBGV trong Nhà trường. Thái độ chào hỏi, ngôn ngữ trong xưng hô thể hiện sự “Tôn sư – Trọng đạo”. Nghiêm cấm sử dụng các trang mạng xã hội, trang thông tin điện tử, diễn đàn mạng để đăng tin và bình luận thiếu tính xây dựng về Nhà trường; phán xét, nhận định không đúng sự thật theo chiều hướng tiêu cực đối với CBGV Nhà trường.
2. Có thái độ tích cực khi bày tỏ ý kiến và nguyện vọng của mình, của tập thể đối với Nhà trường, các đơn vị trực thuộc Trường và với từng cán bộ, giảng viên, chuyên viên trên tinh thần thẳng thắn, chân thành, trung thực và mang tính xây dựng.
3. Tích cực hợp tác với CBGV của Nhà trường trong mọi hoạt động đào tạo, giáo dục và rèn luyện.
4. Không sử dụng vật chất, tiền bạc và những mối quan hệ cá nhân đặc biệt làm “công cụ” tạo sự thiên vị, mưu cầu lợi ích của cá nhân, lợi ích nhóm.
5. Dừng cảm đấu tranh, lên án hành vi vụ lợi cá nhân; những cá nhân lợi dụng việc chung để thực hiện những hành vi vi phạm phẩm chất đạo đức, làm xấu đi mối quan hệ Thầy – Trò trong Nhà trường.
6. Mạnh dạn báo cáo và đề nghị Nhà trường làm sáng tỏ mọi hành vi trù dập, đe dọa, gợi ý tiêu cực của CBGV Nhà trường với người học.



Điều 11: Ứng xử với khách đến thăm và làm việc tại Trường

1. Khi có khách đến thăm và làm việc tại Trường, người học cần có thái độ lịch sự, lễ phép trong giao tiếp.
2. Nhiệt tình giúp đỡ; hướng dẫn và giải thích trong giới hạn cho phép và hiểu biết của mình khi khách có yêu cầu.
3. Không tự ý đưa người lạ vào khuôn viên Trường, nếu là khách mời tham dự hoạt động của sinh viên phải có xác nhận của BCN Khoa và Ban tổ chức hoạt động.

Điều 12: Ứng xử với cảnh quan, môi trường, tài sản của Trường

1. Trang phục, diện mạo của người học phải phù hợp với văn bản quy định của Nhà trường. Không trang điểm, ăn mặc phản cảm làm xấu đi hình ảnh của bản thân và Nhà trường.
2. Không hút thuốc lá (theo Điều 11, 13 Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá); không sử dụng các chất cấm.
3. Không gây ồn ào, mất trật tự ở nơi công cộng; gây ảnh hưởng đến khu vực làm việc và học tập của CBGV và người học.
4. Giữ gìn và bảo vệ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của công.
5. Không ăn trong giờ học, trong phòng học; vứt bỏ rác đúng nơi quy định.
6. Không treo, dán băng rôn, áp phích, biểu ngữ khi chưa được phép của Nhà trường.
7. Có ý thức giữ gìn môi trường sống xung quanh xanh – sạch – đẹp.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13: Trách nhiệm thực hiện

1. Trường các đơn vị có trách nhiệm triển khai, phổ biến quán triệt đến CBGV và người học đang làm việc học tập tại Nhà trường việc thực hiện Quy tắc ứng xử.



2. Toàn thể CBGV và người học đang công tác và học tập tại Trường đều phải có trách nhiệm thực hiện đúng, đồng thời vận động, nhắc nhở những người học khác thực hiện nghiêm túc các nội dung trong Quy tắc ứng xử này.
3. Phòng Chính trị - Tổ chức - Công tác Sinh viên phối hợp với các đơn vị quản lý người học, Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên Trường trong việc theo dõi việc thực hiện quy tắc ứng xử này đối với người học đang học tập tại Trường; Phối hợp với Công đoàn và các đơn vị trong việc theo dõi việc thực hiện Quy tắc ứng xử này đối với CBGV đang công tác tại Trường.
4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc hoặc phát sinh, các đơn vị phản ánh về Phòng Chính trị - Tổ chức - Công tác Sinh viên để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Điều 14: Khen thưởng, kỷ luật

1. Thực hiện nghiêm túc Quy tắc này là một trong các tiêu chí để xem xét thi đua, khen thưởng đối với CBGV và người học.
2. Tập thể và CBGV vi phạm Quy tắc ứng xử này tùy vào mức độ Hội đồng kỷ luật Nhà trường xem xét xử phạt hoặc xử lý kỷ luật theo Nội quy lao động.
3. Tập thể sinh viên và cá nhân sinh viên vi phạm Quy tắc ứng xử này tùy vào mức độ Hội đồng kỷ luật Nhà trường xem xét xử phạt hoặc xử lý kỷ luật theo Quy chế Công tác sinh viên hệ chính quy Trường ĐH Ngoại ngữ - Tin học TP. HCM.

Quy tắc ứng xử có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



★ TS. Nguyễn Anh Tuấn